

KẾ HOẠCH
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN CÁC CẤP
TIẾN TỚI ĐẠI HỘI LẦN THỨ VI CÔNG ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM

Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam, căn cứ kế hoạch số 52/KH-TLĐ ngày 28/11/2016 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc tổ chức Đại hội Công đoàn các cấp tiến tới Đại hội XII Công đoàn Việt Nam nhiệm kỳ 2018 - 2023 và chương trình công tác toàn khóa của Ban Chấp hành Công đoàn Dầu khí Việt Nam khoá V, Ban thường vụ Công đoàn Dầu khí Việt Nam ban hành kế hoạch tổ chức Đại hội Công đoàn các cấp tiến tới Đại hội lần thứ VI Công đoàn Dầu khí Việt Nam nhiệm kỳ 2018 - 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU CỦA ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN CÁC CẤP

1. Quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, các Nghị quyết và Chỉ thị của Đảng, của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, của Đảng ủy Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam về đổi mới công tác tổ chức và hoạt động công đoàn nhằm tập hợp, xây dựng đội ngũ công nhân, viên chức, lao động (CNVCLĐ) lớn mạnh, nâng cao vị trí vai trò của tổ chức Công đoàn, xây dựng tổ chức Công đoàn ngày càng vững mạnh, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

2. Đại hội Công đoàn các cấp có nhiệm vụ đánh giá đúng thực trạng tình hình tổ chức hoạt động công đoàn, phong trào công nhân trong nhiệm kỳ qua, những kết quả thực hiện nghị quyết đại hội công đoàn cấp mình và Nghị quyết Đại hội Công đoàn Dầu khí Việt Nam khoá V, nhiệm kỳ 2013 - 2018; tìm ra những ưu điểm, khuyết điểm, tồn tại và nguyên nhân nhằm rút ra những bài học kinh nghiệm trong tổ chức và hoạt động của tổ chức Công đoàn, đề ra được phương hướng nhiệm vụ, giải pháp và các chỉ tiêu phấn đấu cho nhiệm kỳ tới.

3. Thông qua đại hội, công đoàn các cấp lựa chọn bầu vào ban chấp hành nhiệm kỳ mới những cán bộ có năng lực, trình độ, nhiệt tình và có uy tín trong phong trào công nhân và hoạt động công đoàn để tổ chức triển khai thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội, nâng cao hiệu quả hoạt động công đoàn, đáp ứng yêu cầu thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế, chiến lược phát triển của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đến năm 2035.

4. Đại hội công đoàn các cấp phải thực sự là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, thực sự dân chủ của đoàn viên công đoàn, người lao động và tổ chức công đoàn, tiếp tục đổi mới theo hướng thiết thực, hiệu quả, tăng cường đoàn kết, phát

huy trí tuệ, trách nhiệm của ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn các cấp. Coi trọng chất lượng, tránh phô trương, hình thức, tiết kiệm về thời gian và kinh phí.

5. Phương châm của Đại hội: **“Đổi mới, dân chủ, đoàn kết, trách nhiệm”**.

II. NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC VÀ THỜI GIAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

1. Nội dung đại hội công đoàn các cấp

- Thảo luận thông qua báo cáo tổng kết hoạt động nhiệm kỳ qua; quyết định chỉ tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp nhiệm kỳ tới phù hợp với nghị quyết Đại hội lần thứ II của Đảng bộ Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam và nghị quyết Đại hội đảng bộ đơn vị.

- Đóng góp ý kiến vào dự thảo văn kiện đại hội công đoàn cấp trên trực tiếp.

- Tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

- Bầu ban chấp hành nhiệm kỳ mới và bầu đại biểu đi dự đại hội công đoàn cấp trên.

- Đề xuất kiến nghị với cấp ủy Đảng, lãnh đạo chuyên môn về những vấn đề liên quan đến nâng cao hiệu quả chăm lo bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động và hoạt động công đoàn.

2. Phương thức tiến hành

- Tổ chức công đoàn các cấp đã hết nhiệm kỳ thì tiến hành đại hội theo các nội dung tại mục 1, phần II Kế hoạch này. Tổ chức công đoàn chưa hết nhiệm kỳ hoặc đã quá nhiệm kỳ theo tiến độ thời gian nêu tại Kế hoạch này thì được phép rút ngắn hoặc kéo dài để phù hợp với tiến độ đại hội công đoàn cấp trên trực tiếp nhưng không quá 12 tháng đối với nhiệm kỳ 5 năm 1 lần và không quá 6 tháng đối với nhiệm kỳ 5 năm 2 lần.

- Các trường hợp không đủ điều kiện rút ngắn hay kéo dài nhiệm kỳ thì phải tổ chức hội nghị công đoàn theo quy định tại điều 11 Điều lệ Công đoàn Việt Nam và phải được sự đồng ý của cấp ủy cùng cấp và công đoàn cấp trên trực tiếp.

3. Thời gian đại hội

- Đối với các công đoàn bộ phận, công đoàn cơ sở thành viên và công đoàn cơ sở trực thuộc công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở: thời gian đại hội công đoàn hoàn thành trong quý III năm 2017.

- Đối với các công đoàn trực thuộc Công đoàn Dầu khí Việt Nam: thời gian tổ chức đại hội từ quý IV năm 2017 đến hết quý I năm 2018.

- Đại hội lần thứ VI Công đoàn Dầu khí Việt Nam dự kiến tổ chức vào cuối quý II năm 2018.

III. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ ĐẠI HỘI

1. Báo cáo của ban chấp hành trình Đại hội

- Báo cáo cần ngắn gọn, đánh giá đúng thực trạng phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn có số liệu để chứng minh, phân tích làm rõ kết quả triển khai thực hiện các chương trình của Đại hội V Công đoàn Dầu khí Việt Nam; những hạn chế yếu kém trong việc thực hiện nghị quyết đại hội nhiệm kỳ trước; tìm ra được nguyên nhân, rút ra bài học kinh nghiệm trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

- Xây dựng phương hướng nhiệm kỳ tới, tập trung làm rõ nhiệm vụ và giải pháp của hoạt động công đoàn theo chức năng nhiệm vụ và quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam. Chú trọng công tác phát triển đoàn viên, xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh nhằm động viên CNVCLĐ tham gia tích cực, có hiệu quả các phong trào thi đua để hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ của đơn vị, chăm lo bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của CNVCLĐ.

2. Thành lập các tiểu ban chuẩn bị Đại hội

Căn cứ tình hình thực tế, ban chấp hành Công đoàn có thể thành lập các tiểu ban giúp việc ban chấp hành để làm công tác chuẩn bị đại hội gồm: Tiểu ban Nội dung; Tiểu ban Nhân sự; Tiểu ban Tuyên truyền; Tiểu ban Tổ chức, phục vụ Đại hội.

3. Công tác chuẩn bị nhân sự ban chấp hành

3.1. Tiêu chuẩn chung của ủy viên ban chấp hành

- Có bản lĩnh chính trị vững vàng; nhiệt tình, tâm huyết với sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn; trưởng thành từ thực tiễn phong trào công nhân và hoạt động công đoàn; có tinh thần đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, có uy tín, có phương pháp hoạt động và khả năng đoàn kết tập hợp được đông đảo đoàn viên, CNVCLĐ; có tinh thần đấu tranh bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động.

- Có năng lực tham gia xây dựng và cụ thể hóa, tổ chức thực hiện tốt các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào công tác công đoàn; có kiến thức về quản lý kinh tế, xã hội, pháp luật; có kỹ năng hoạt động và nghiệp vụ công tác; có khả năng tham gia quyết định các chủ trương công tác của ban chấp hành Công đoàn.

- Có tinh thần trách nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Có sức khoẻ để hoàn thành nhiệm vụ; có đạo đức, lối sống lành mạnh, trung thực, giản dị; có tinh thần đấu tranh chống tham nhũng và lãng phí; không cục bộ bản vị, cơ hội; không lãng phí, tham nhũng và bao che cho tham nhũng.
- Ưu tiên những người đã có trong quy hoạch.

3.2. Điều kiện tham gia ban chấp hành

Người tham gia ban chấp hành ngoài đảm bảo theo tiêu chuẩn trên cần phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Các đồng chí tham gia ban chấp hành lần đầu: có đủ tuổi công tác để đảm nhiệm ít nhất trọn một nhiệm kỳ đại hội.
- Về tái cử ban chấp hành: có đủ tuổi công tác để đảm nhiệm ít nhất 1/2 nhiệm kỳ. Những trường hợp còn thời gian công tác dưới 1/2 nhiệm kỳ sẽ do công đoàn cấp trên trực tiếp và cấp ủy cùng cấp xem xét quyết định cụ thể.

3.3. Cơ cấu, số lượng ban chấp hành công đoàn

- Trên cơ sở đảm bảo tiêu chuẩn, ban chấp hành cần có cơ cấu hợp lý, cân nhắc, tính toán cụ thể để vừa đảm bảo thực hiện được nhiệm vụ, vừa đổi mới và đào tạo được cán bộ.

- Công tác chuẩn bị nhân sự thực hiện theo quy trình dân chủ, công khai, đúng nguyên tắc nhưng nhất thiết không vì cơ cấu mà làm giảm chất lượng uỷ viên ban chấp hành.

- Số lượng uỷ viên ban chấp hành công đoàn cấp nào do đại hội công đoàn cấp đó quyết định trên cơ sở hướng dẫn thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam (số 238/HD-TLĐ ngày 04/3/2014 của Tổng Liên đoàn) như sau:

- + Số lượng uỷ viên ban chấp hành công đoàn bộ phận: từ 3 đến 7 uỷ viên.
- + Số lượng uỷ viên ban chấp hành công đoàn cơ sở, công đoàn cơ sở thành viên: từ 3 đến 15 uỷ viên. Đối với công đoàn cơ sở có từ 3.000 đoàn viên trở lên không quá 19 uỷ viên.
- + Số lượng uỷ viên ban chấp hành công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở: không quá 27 uỷ viên.

Nếu cần thiết phải có số lượng uỷ viên ban chấp hành lớn hơn thì phải được sự đồng ý của công đoàn cấp trên trực tiếp. Số lượng tăng thêm không vượt quá 10% so với quy định trên.

- Bầu cơ quan thường trực: ban chấp hành có 3 uỷ viên chỉ bầu 1 Chủ tịch; có từ 4 đến 8 uỷ viên bầu 1 Chủ tịch, 1 Phó Chủ tịch; có từ 9 uỷ viên trở lên bầu ban thường vụ (số lượng uỷ viên ban thường vụ không quá 1/3 số lượng uỷ viên ban chấp hành).

- Độ tuổi: ban chấp hành cấu tạo 3 độ tuổi (dưới 40, 40-50, trên 50) đảm bảo tính kế thừa và phát triển, hướng chung là trẻ hoá và hạ thấp độ tuổi bình quân và phát triển theo hướng tăng cường cán bộ nữ, phần đầu đạt từ 20% đến 30% nữ trong ban chấp hành. Coi trọng cơ cấu đoàn viên trực tiếp sản xuất, người ngoài Đảng.

4. Công tác chuẩn bị nhân sự uỷ ban kiểm tra

- Tiêu chuẩn uỷ viên uỷ ban kiểm tra công đoàn
 - + Có lập trường chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức, có tín nhiệm trong CNVCLĐ và có trong quy hoạch.
 - + Đã qua đào tạo về luật và công tác tài chính.
- Cơ cấu, số lượng uỷ viên uỷ ban kiểm tra Công đoàn:
 - + Trên cơ sở đảm bảo tiêu chuẩn, uỷ ban kiểm tra cần có cơ cấu hợp lý vùng miền, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ.
 - + Số lượng uỷ viên uỷ ban kiểm tra Công đoàn cấp nào do ban chấp hành công đoàn cấp đó quyết định trên cơ sở hướng dẫn thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam của Tổng Liên đoàn (số 238/HD-TLĐ ngày 04/3/2014) và đảm bảo số lượng uỷ viên ban chấp hành trong uỷ ban kiểm tra không quá 1/3 tổng số uỷ viên uỷ ban kiểm tra.

- Độ tuổi:
 - + Uỷ ban kiểm tra cơ cấu đảm bảo tính kế thừa và phát triển, hướng chung là trẻ hoá và hạ thấp độ tuổi bình quân.
 - + Các đồng chí tham gia uỷ ban kiểm tra lần đầu: cần có đủ tuổi công tác để đảm nhiệm ít nhất trọn một nhiệm kỳ đại hội.
 - + Về tái cử uỷ ban kiểm tra: có đủ tuổi công tác để đảm nhiệm ít nhất 1/2 nhiệm kỳ. Những trường hợp còn thời gian công tác dưới 1/2 nhiệm kỳ sẽ do công đoàn cấp trên trực tiếp và cấp uỷ cùng cấp xem xét quyết định cụ thể.

5. Số lượng đại biểu và thành phần đại biểu đại hội

5.1. Số lượng đại biểu chính thức của đại hội công đoàn các cấp do ban chấp hành công đoàn cấp triệu tập đại hội quyết định nhưng phải đảm bảo đúng với Điều lệ Công đoàn Việt Nam, như sau:

- Đại hội toàn thể được tổ chức ở cấp công đoàn cơ sở có dưới 150 đoàn viên.

Trong trường hợp số đoàn viên phân tán, ở nhiều nơi có thể tổ chức đại hội đại biểu nhưng phải được sự đồng ý của công đoàn cấp trên trực tiếp. Số lượng đại biểu do ban chấp hành cấp triệu tập đại hội quyết định.

- Đối với công đoàn cơ sở có trên 150 đoàn viên: không quá 150 đại biểu. Trường hợp công đoàn cơ sở có trên 5.000 đoàn viên, đại hội không quá 200 đại biểu.

- Đối với công đoàn cấp trên cơ sở: không quá 200 đại biểu.

Trường hợp đặc biệt, nếu cần phải tăng thêm số lượng đại biểu chính thức phải được công đoàn cấp trên trực tiếp đồng ý. Số đại biểu tăng thêm không được vượt quá 10% so với quy định trên.

5.2. Thành phần tham dự đại hội như sau:

- Đại biểu đương nhiên: Các uỷ viên ban chấp hành đương nhiệm cấp triệu tập đại hội.
- Đại biểu do đại hội công đoàn cấp dưới bầu lên theo phân bổ của công đoàn cấp trên trực tiếp.
- Đại biểu do ban chấp hành công đoàn cấp triệu tập chỉ định với số lượng không quá 3% trên tổng số đại biểu chính thức được triệu tập.

6. Bầu đại biểu đi dự đại hội đồng đoàn cấp trên

- Đại biểu bầu: các đại biểu được bầu tại đại hội đi dự đại hội công đoàn cấp trên theo sự phân bổ của công đoàn cấp triệu tập đại hội. Những nơi có 2 công đoàn cấp trên (cấp chỉ đạo trực tiếp và cấp chỉ đạo phối hợp) phân bổ đại biểu thì được bầu 2 đoàn đại biểu riêng biệt.
- Đại biểu dự khuyết: trên cơ sở số đại biểu được công đoàn cấp trên phân bổ, tại đại hội công đoàn các cấp bầu từ 1 đến 2 đại biểu dự khuyết để thay thế đại biểu chính thức khi không có điều kiện tham dự đại hội. Cách thức bầu do đại hội quyết định.

IV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Trong quá trình chuẩn bị tổ chức đại hội, các cấp công đoàn phải thường xuyên xin ý kiến chỉ đạo của cấp uỷ cùng cấp và phối hợp chặt chẽ với thủ trưởng đơn vị để chuẩn bị nội dung cho phù hợp với đặc điểm tình hình của từng đơn vị.

2. Khi hoàn thành công tác chuẩn bị đại hội, các cấp công đoàn phải báo cáo công đoàn cấp trên trực tiếp trước khi tổ chức đại hội gồm những văn bản sau:

- Kế hoạch tổ chức đại hội,
- Báo cáo của ban chấp hành, báo cáo kiểm điểm của ban chấp hành trình đại hội,
- Báo cáo về nhân sự đại hội.
- Chương trình đại hội.

Sau khi được công đoàn cấp trên trực tiếp xem xét phê chuẩn trước 10 ngày thì các công đoàn mới tổ chức đại hội. Trong 15 ngày khi tổ chức xong đại hội, các cấp công đoàn phải báo cáo kết quả đại hội và xin công nhận kết quả bầu cử về công đoàn cấp trên trực tiếp gồm:

- Biên bản đại hội.
- Nghị quyết đại hội.
- Công văn đề nghị công nhận kết quả bầu ban chấp hành, các chức danh ban thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch, UBKT, Chủ nhiệm UBKT.
- Các biên bản bầu cử.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Quy trình chuẩn bị đại hội, ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn các cấp phải báo cáo cấp ủy Đảng, tranh thủ sự giúp đỡ, tạo điều kiện của chuyên môn để tổ chức tốt đại hội công đoàn các cấp. Đề nghị chuyên môn, người sử dụng lao động phối hợp để giải đáp kiến nghị của CNVCLĐ.

2. Các Công đoàn trực thuộc Công đoàn Dầu khí Việt Nam đăng ký kế hoạch tổ chức đại hội về ban Tổ chức Công đoàn Dầu khí Việt Nam trước ngày 30/7/2017.

3. Các cấp công đoàn nhất thiết phải tổ chức đại hội theo đúng tiến độ và nội dung hướng dẫn trong văn bản này. Những nơi có biến động về tổ chức, cán bộ phải sớm ổn định trước khi tổ chức đại hội.

4. Ban Tổ chức Công đoàn Dầu khí Việt Nam có trách nhiệm hướng dẫn và giải quyết những vấn đề còn vướng mắc của các công đoàn trực thuộc hoặc chưa phản ánh đầy đủ trong kế hoạch tổ chức đại hội, kịp thời báo cáo và xin ý kiến của Ban Thường vụ Công đoàn Dầu khí Việt Nam giải quyết.

5. Các công đoàn trực thuộc Công đoàn Dầu khí Việt Nam căn cứ vào Điều lệ Công đoàn Việt Nam và Kế hoạch này để hướng dẫn các công đoàn trực thuộc đơn vị mình triển khai thực hiện. Trong quá trình tổ chức đại hội các cấp công đoàn coi trọng chất lượng, thiết thực tiết kiệm, tránh hình thức phô trương và báo cáo kết quả đại hội về Công đoàn Dầu khí Việt Nam.

Nơi nhận:

- Tổng Liên đoàn (để b/c);
- Đảng ủy Tập đoàn (để b/c);
- Ủy viên BTV CĐDK (để chỉ đạo);
- Các CĐ trực thuộc (để t/h);
- Các Ban CĐDK;
- Lưu: VT, Ban ToC.



Nghiêm Thùy Lan